

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 71/2026/HNGĐ-ST

Ngày 17-4-2026

V/v tranh chấp xác định cha cho
con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhân

Bà Nguyễn Thị Thoa

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2-Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2-Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 150/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025 về Tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2026/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 03 năm 2026 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Phùng Thị T, sinh năm 1986; căn cước công dân số: 001186023251; nơi cư trú: Thôn K, huyện C, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979; căn cước công dân số: 031079014110; nơi cư trú: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đoàn Văn L, nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã N, thành phố Hải Phòng (trước đây là Thôn N, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng, Tòa án đã tuyên bố là người mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-VDS ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN: oà, V, Hải Phòng NÔIUIJ

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phùng Thị T trình bày:

Chị và anh Đoàn Văn L, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội vào năm 2011. Quá trình chung sống sau mấy tháng anh L bỏ đi khỏi nhà từ năm 2011 đến năm 2023 chị quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 11/01/1979; địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng. Do anh L bỏ đi không có tin tức gì nên chị gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đoàn Văn L là người mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-DS ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng đã tuyên bố anh Đoàn Văn L là người mất tích. Đến ngày 07/12/2024, chị sinh được 01 cháu trai tại Bệnh viện K, Hải Phòng và dự định đặt tên là Phùng Gia M. Tháng 3/2025, chị tiếp tục gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xin ly hôn anh Đoàn Văn L. Tại bản án ly hôn sơ thẩm số 51/2025/HNGĐ-ST ngày 06/6/2025, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã giải quyết cho chị được ly hôn anh Đoàn Văn L. Do cháu Phùng Gia M sinh ra khi chị và anh L còn tồn tại hôn nhân. Để đảm bảo quyền lợi cho con Phùng Gia M, ngày 16/9/2025 anh T1 làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh T1 và con Phùng Gia M tại Công ty TNHH Đ, địa chỉ: số A T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội, kết quả xét nghiệm ADN xác định con Phùng Gia M và anh Nguyễn Văn T1 có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,999999%.

Do vậy, chị đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 11/01/1979, căn cước công dân số: 031079014110; địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Phùng Gia M, sinh ngày 07/12/2024, do chị là Phùng Thị Tâm S ra tại Bệnh viện K, Hải Phòng, giấy chứng sinh số 1883, quyển số 01.2024 để chị làm thủ tục khai sinh cho con Phùng Gia M tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn T1 trình bày:

Chị Phùng Thị T và anh Đoàn Văn L, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống anh L bỏ nhà đi do mâu thuẫn không có hạnh phúc. Trong thời gian anh L bỏ đi anh và chị T có quan hệ về tình cảm với nhau dẫn đến có thai. Đến ngày 07/12/2024, chị Tâm S được 01 cháu trai tại Bệnh viện K, Hải Phòng và dự định đặt tên con là Phùng Gia M. Đến tháng 3/2025, chị T gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xin ly hôn anh Đoàn Văn L. Tại bản án ly hôn sơ thẩm số 51/2025/HNGĐ-ST ngày 06/6/2025, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo giải quyết cho chị T được ly hôn anh Đoàn Văn L. Do con Phùng Gia M sinh ra khi chị T và anh L còn tồn tại hôn nhân. Để đảm bảo quyền lợi cho con Phùng Gia M, ngày 16/9/2025 anh làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh và con Phùng Gia M tại Công ty TNHH Đ địa chỉ: số A T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội, kết quả xét nghiệm ADN xác định con Phùng Gia M và anh là Nguyễn Văn T1 có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,999999%.

Việc chị T đề nghị Tòa án xác định anh là Nguyễn Văn T1, sinh ngày 11/01/1979; địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của con Phùng

Gia M, sinh ngày 17/12/2024, do chị là Phùng Thị Tâm S ra tại Bệnh viện K, Hải Phòng, giấy chứng sinh số 1883, quyền số 01.2024 anh đồng ý vì cháu M là con của anh và chị T đề nghị Tòa án giải quyết theo ý kiến của chị T để chị T làm thủ tục khai sinh cho con Phùng Gia M tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn L, nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã N, thành phố Hải Phòng (trước đây là Thôn N, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng). Tòa án đã tuyên bố là người mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-VDS ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự: Về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong quá trình tố tụng do đã bị Tòa án tuyên bố là người mất tích.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 6 và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện: Xác định anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 11/01/1979; địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Phùng Gia M, sinh ngày 07/12/2024, do chị là Phùng Thị Tâm S ra tại Bệnh viện K, Hải Phòng, giấy chứng sinh số 1883, quyền số 01.2024. Về án phí: Đương sự được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Nguyễn Văn T1 có nơi cư trú tại thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án tranh chấp xác định cha cho con giữa chị Phùng Thị T và anh Nguyễn Văn T1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2-Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, chị Phùng Thị T và anh Nguyễn Văn T1 đều có yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Anh Đoàn Văn L, Tòa án đã tuyên bố là người mất tích. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Phùng Thị T, anh Nguyễn Văn T1 và anh Đoàn Văn L.

- Về nội dung vụ án:

[3] Chị Phùng Thị T và anh Đoàn Văn L trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn anh L bỏ đi khỏi địa phương không có tin tức gì. Năm 2023, chị T và anh Nguyễn Văn T1 có quan hệ tình cảm với nhau. Chị T gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đoàn Văn L là người mất tích tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-DS ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng đã tuyên bố anh Đoàn Văn L là người mất tích. Đến ngày 07/12/2024, chị Tâm S 01 cháu trai tại Bệnh Viện K, Hải Phòng và dự định đặt tên là Phùng Gia M. Đến tháng 3/2025 chị T nộp đơn xin ly hôn với anh L tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo. Tại bản án ly hôn sơ thẩm số 51/2025/HNGĐ-ST ngày 06/6/2025, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã giải quyết cho chị T và anh Đoàn Văn Lâm ly H. Ngày 16/9/2025, anh T1 làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh T1 và cháu Phùng Gia M tại Công ty TNHH Đ địa chỉ: số A T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Phùng Gia M và anh Nguyễn Văn T1 có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,999999%.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập việc chị Phùng Thị T có đơn đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 11/01/1979, (căn cước công dân số: 031079014110); địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Phùng Gia M, sinh ngày 07/12/2024, do chị là Phùng Thị Tâm S ra tại Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng, giấy chứng sinh số 1883, quyển số 01.2024 là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 39 Bộ luật Dân sự và các điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 6 và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị T.

Xác định anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 11/01/1979 (căn cước công dân số: 031079014110); địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Phùng Gia M, sinh ngày 07/12/2024, do chị Phùng Thị Tâm S ra tại Bệnh viện K, thành phố Hải Phòng, giấy chứng sinh số 1883, quyền số 01.2024.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T1 được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương